TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 39/2025/HS-ST
Ngày 20 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor P

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Phương L và ông Nguyễn Hữu Công Tr

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Hải B – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai tham gia phiên toà*:** Ông Đỗ Thanh T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai đối với bị cáo:

R'Ô Ch, sinh năm 2001 tại xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai; Địa chỉ: Buôn Kơ Jing, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ksor Tr và bà R'Ô H'R; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 21/02/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa (cũ), tỉnh Gia Lai xử phạt 07 (bảy) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/8/2025 đến ngày 19/8/2025 chuyển sang tạm giam và tạm giam liên tục cho đến nay, hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Ksor H'B, sinh năm 1980

Trú tại: Buôn Kơ Jing, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo R'Ô Ch:* Bà Ngô Thị V – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Chí D, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ dân phố 4, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nay D, sinh năm 2001

Trú tại: Buôn Kơ Jing, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai

+ Anh Ksor Đ, sinh năm 2003

Trú tại: Tập đoàn 4+5, xã Ia Rsai, tỉnh Gia Lai

+ Anh Nay C, sinh năm 2008

Người đại diện hợp pháp của anh Nay Cân: Bà Nay H'K, sinh năm 1976

Cùng trú tại: Buôn Bluk, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai

+ Anh Nay Ng, sinh năm 2003

Trú tại: Buôn Ia Klon, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai

Chị Nay H'K, anh Nay D, anh Ksor Đ, anh Nay C, anh Nay Ng đều vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Nay Dăm Tr, sinh năm 1986

Trú tại: Tổ dân phố 7, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người phiên dịch tiếng Êđê*: Anh Kpă T, sinh năm 1997

Trú tại: Buôn Ia Klon, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ, ngày 14/04/2025, khi đang uống rượu cùng với Nay Đ (Sinh năm: 2001, trú: buôn Kơ Jing, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai), Nay C (Sinh năm: 2008, trú: Buôn BLuk, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai), Ksor Đ (Sinh năm: 2003, trú: thôn Tập đoàn 4+5, xã Ia Rsai, tỉnh Gia Lai) tại nhà anh R'Ô H (Sinh năm: 1999, trú: buôn Kơ Jing, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai), thì R'Ô Ch (Sinh năm: 2001, trú buôn Kơ Jing, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai) tự đứng dậy bỏ ra ngoài, đi bộ lang thang quanh buôn mục đích tìm người sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà chị Ksor H'B (Sinh năm: 1980, trú: Buôn Kơ Jing, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai) thì phát hiện cửa nhà mở, lợi dụng chị Ksor H'B ngủ say, Châu lén lút đi vào nhà lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của chị Ksor H'B đang xạc pin để sát cột nhà tại phòng khách rồi quay về lại nhà Huyên. Tại đây, Ch lấy

chiếc điện thoại mới trộm cắp được ra, nói với C, Đ và Đ "Tao mới ăn trộm được chiếc điện thoại, giờ tụi mày như thế nào" nhưng không ai trả lời nên Ch bỏ lại chiếc điện thoại vào túi quần rồi tiếp tục ngồi uống rượu cùng mọi người. Cả nhóm cùng ở nhà H đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ch đi về nhà ngủ.

Khoảng 07 giờ, ngày 15/04/2025, khi Ch điều khiển xe mô tô BKS: 78X1-0181 đi đến buôn Bluk, xã Phú Túc, Gia Lai thì xe bị hỏng, Ch đưa xe vào tiệm sửa xe rồi gọi điện thoại cho Nay Ng (Sinh năm: 2003, trú: Buôn Ia Klon, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai) đến chở Ch đến tiệm điện thoại của anh Nguyễn Chí D (Sinh năm: 1978) tại Tổ dân phố 4, xã Phú Túc, Gia Lai, cầm cố chiếc điện thoại Vivo mà Ch đã trộm cắp được cho anh Dũng, lấy số tiền 450.000 đồng. Ch sử dụng 270.000 đồng để trả tiền sửa xe sau đó cùng Ng đi về nhà Đ uống rượu.

Tại Cơ quan điều tra, Nay Đ, Nay C, Ksor Đ khai nhận trong quá trình uống rượu, R'Ô Ch có đứng dậy bỏ đi ra ngoài, sau đó quay về có khoe với mọi người là vừa lấy trộm được 01 (một) điện thoại di động. Do đang uống rượu, cho rằng Ch nói đùa nên Đ, Cân và Đ không có phản ứng gì mà tiếp tục uống rượu với nhau. Anh Nay Đ, Nay C, Ksor Đ không biết Châu đã trộm cắp tài sản của chị Ksor H'B.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐGTS ngày 07 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự khu vực 12 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu hồng, số IMEI1: 865624048651351, số IMEI2: 865624048651344, tại thời điểm bị chiếm đoạt vào ngày 14/4/2025, chiếc điện thoại trên có giá 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng)

Quá trình điều tra bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai truy tố bị cáo R'Ô Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo R'Ô Ch phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX):

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo R'Ô Ch từ 09 tháng đến 01 năm tù. Tổng hợp với 07 (bảy) tháng tù nhưng được hưởng án treo của bản án số 13/2025/HS-ST ngày 20/2/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa (cũ), tỉnh Gia Lai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng tù

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo R'Ô Ch theo quy định của pháp luật.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo R'Ô Ch đồng ý với bản luận tội của đại diện VKSND khu vực 12 - Gia Lai về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự. Trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo 07 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 14/5/2025, bị cáo R'Ô Ch đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của chị Ksor Ksor H'B có trị giá là 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng)

Bị cáo R'Ô Ch trực tiếp lén lút, bí mật trộm cắp tài sản của bị hại với động cơ, mục đích tư lợi cá nhân bán lấy tiền tiêu xài, đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân là đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Hành vi phạm tội của bị cáo rõ ràng là có lỗi và sai trái với đường lối, chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước ta, nay phải chịu trách nhiệm hình sự và hậu quả pháp lý đã gây ra là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo R'Ô Ch trộm cắp tài sản có trị giá là 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng), tài sản bị cáo chiếm đoạt tuy giá trị không lớn nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới khi chưa chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã thoả mãn dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo R'Ô Ch đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1

Điều 173 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai truy tố bị cáo về các hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Tính chất của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1] Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt nhằm mục đích tư lợi bất chính gây hậu quả xấu cho xã hội làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt tuy có giá trị không lớn nhưng đã gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho mọi người, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa (cũ), tỉnh Gia Lai tuyên phạt 07 (bảy) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới khi chưa chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Điều này thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật và coi thường tài sản hợp pháp của công dân.

[4.2] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4.3] Về các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo R'Ô Ch thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhận thức pháp luật hạn chế, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan chức năng đầu thú, đây được coi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015 được áp dụng cho bị cáo.

[4.4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình hình các tội xâm phạm sở hữu xảy ra trên địa bàn xã Phú Túc xảy ra nhiều, diễn biến hết sức phức tạp, cũng như cân nhắc nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên của bị cáo R'Ô Ch, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, góp phần tuyên truyền pháp luật và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS, xét thấy kết quả điều tra, xác minh xác định bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định, đời sống còn gặp nhiều khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần chấp nhận.

Xét quan điểm quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo R'Ô Ch 07 tháng tù là nhẹ, không đủ sức giáo dục, răn đe. HĐXX cần xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, điều kiện hoàn cảnh cũng như tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình cho phù hợp.

[5] Về vấn đề liên quan khác:

Đối với việc anh Nguyễn Chí D là người nhận cầm cố điện thoại do bị cáo R'Ô Ch trộm cắp mà có, anh Nguyễn Chí Dũng không hứa hẹn trước, không biết điện thoại đó là do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Chí D.

Đối với anh Nay Đ, anh Nay C, anh Ksor Đ khi được bị cáo Ch nói về việc đã trộm cắp được chiếc điện thoại nhưng anh Nay Đ, anh Nay C, anh Ksor Đ không phản ứng hay nói gì, nghĩ bị cáo nói đùa nên tiếp tục uống rượu, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo R'Ô Ch không thuộc các trường hợp theo quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự nên không xem xét xử lý hành vi của anh Nay Đ, anh Nay C, anh Ksor Đ về tội "Không tố giác tội phạm" là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đối với anh Nay Ng là người chở R'Ô Ch đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Chí D để thực hiện việc cầm cố điện thoại. Trước, trong và sau khi cầm cố chiếc điện thoại thì bị cáo Châu không nói, trao đổi bất cứ nội dung gì với anh Ngom về việc đây là chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Nay Ng với vai trò đồng phạm trong vụ án này hoặc tội phạm khác.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có trị giá 1.100.000 đồng, sau khi tội phạm bị phát hiện cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và đã trả lại điện thoại trên cho chị Ksor H'B. Quá trình điều tra, truy tố bị hại chị Ksor H'B không yêu cầu và đề nghị gì; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Chí D không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 450.000 đồng, sau này khi phát sinh sẽ yêu cầu khởi kiện một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật nên về trách nhiệm dân sự trong vụ án HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Không có

[8] Về án phí: Bị cáo R'Ô là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã đặc biệt khó khăn của xã Ia Dreh, bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên đủ điều kiện được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo R'Ô Ch phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* .

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo R'Ô Ch 09 (chín) tháng tù;

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với 07 (bảy) tháng tù nhưng được hưởng án treo của bản án số 13/2025/HS-ST ngày 20/2/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa (cũ), tỉnh Gia Lai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 01 (môt) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 16/8/2025.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo R'Ô Ch.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/12/2025), còn bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật để yêu cầu Toà án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Thành viên hội đồng xét xử - Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Võ Thị Phương L - Nguyễn Hữu Công Tr Ksor P